



Đề bài

Hãy giải thích câu ca dao:

Bầu ơi thương lấy bí cùng
Tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn



Bài làm

Các nhà nghiên cứu văn chương truyền khẩu đều cho rằng, tục ngữ là kho tàng trí tuệ, đúc kết kinh nghiệm sống của tổ tiên bao đời, còn ca dao chính là những khúc ca, câu hát trữ tình phong phú nhất của dân tộc. Con người có bao nhiêu hoàn cảnh sống là có bấy nhiêu hoặc hơn nữa những bài ca dao. Lao động mệt nhọc ư? Đã có những khúc hát hò dô, hát ví, hát đối... Công cha nghĩa mẹ? Không thiếu! Không thiếu trong biểu đạt tình cảm riêng tư và không thiếu trong cả tình thương của cộng đồng người khác màu da, chủng tộc trên cùng một vùng đất. Không lúc nào chúng ta không nghe điệp khúc.

Bầu ơi thương lấy bí cùng

Tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn

Về nghĩa đen thì hai câu ca dao không có lấy một từ Hán Việt. *Bầu, thương, bí, giống, giàn* là những từ gợi hình giữ nhiệm vụ chính cũng không xa lạ gì với người đọc. *Bầu bí* là hai loại thực vật khác nhau về cây, lá, trái nhưng cùng họ dây leo nên những người miền quê thường gọi là dây bầu, dây bí. Khác với dưa hấu, bí ngô... bò sát đất, bầu và bí cùng phát triển trên một cái *giàn* làm bằng thân, cành cây tre, gồm những chiếc cột và những thân gác ngang tạo thành những ô vuông nhỏ. Dù đơn sơ hay vững chắc, thấp hay cao thì mặt giàn cũng phải cách mặt đất để khoảng trống cho trái bầu, trái bí treo lủng lẳng, đong đưa. Như vậy, dù gốc chúng có khác nhau nhưng xét cho cùng cả bầu lẫn bí kêu gọi thương yêu nhau cũng là lẽ thường tình.

Đứng lẻ loi, một mình thì *bầu, bí* là những phần tử mang tính hiễn ngôn. Nhưng khi có động từ *thương* tham dự vào thì chúng còn mang đặc tính hàm ngôn. *Bầu, bí* trong câu ca dao tượng trưng cho các dân tộc cùng sống *chung một giàn*, chung một quê hương, Tổ quốc,

Tìm về cội nguồn dân tộc trong kho tàng truyện thần thoại, truyện cổ tích. Chúng ta càng hiểu rõ hơn nghĩa của hai câu ca dao trên. Cuộc tình của cha mẹ thuở xưa tuy là khác giống nhưng đã nảy sinh trên vùng đất Lạc Việt. Lạc Long Quân nòi Rồng sống dưới biển, Âu Cơ thuộc dòng dõi Thần Nông sống ở trên núi, vì đem lòng thương yêu nhau nên đã cùng nhau chung sống. Hai người sinh được trăm con, sau này năm mươi con theo cha xuống biển, năm mươi con theo mẹ lên ngàn, chia nhau cai quản mỗi người một phương, cùng hứa hẹn lúc cần sự giúp đỡ thì tìm đến nhau.

Truyện cổ của người Bana cũng mang ý nghĩa tương tự. Người cha đã giận dứa con út vô tình nên đuổi anh ra khỏi nhà. Người anh vội vàng vào rừng báo cho vợ và em biết. Nàng vào rừng sâu, núi cao tìm gặp chồng. Họ cùng phá nương làm rẫy xây dựng buôn làng để thành người Bana. Còn người anh vẫn ở cùng cha ở miền đồng bằng rồi trở thành người Kinh.

Qua hai truyện cổ trên, xem ra các dân tộc trên dải đất hình chữ S này không chỉ cùng *giàn* mà cùng gốc, nhưng vì hoàn cảnh nên phải sống xa

nhau, và theo hình thể bên ngoài, phong cách sống cũng biến đổi dần theo công việc, theo phong thổ.

Giờ đây, trên vùng đất được xem như cái bao lon trông ra Thái Bình Dương này tập hợp trên sáu mươi sắc dân: Tày, Dao, Nùng, Mường, Thái, K'hor... làm phong phú thêm sắc thái của người dân Việt.

Phải công nhận rằng, tổ tiên ông cha ta đã sớm nhận ra tâm lí thường ngày của con người trong cuộc sống, đời sống riêng tư của mọi người, của gia đình, của các dòng họ nhiều lúc làm con người quên mất việc quan tâm đến cuộc sống của người khác. Con người chỉ biết vun vén, xây dựng hạnh phúc riêng nên quên mất hạnh phúc chung, quên mất tình thương đối với những người cùng chung đất nước đang lâm vào hoàn cảnh ngặt nghèo đói cơm thiếu áo bởi nạn binh đao, bởi thiên nhiên khắc nghiệt...

Quá khứ giúp chúng ta nhận ra rằng dân tộc chúng ta luôn bị nạn ngoại xâm đe dọa. Mỗi lần quân giặc tràn qua, người dân vùng biên giới lại chịu cảnh nhà tan cửa nát. Vì họ ở tuyến đầu nên phải cầm gươm súng chống giặc, chẳng có thì giờ để cầm cuốc cầm cày hay đi vào xí nghiệp... Nơi nào có bóng dáng của chiến tranh thì nơi ấy chịu cảnh tiêu điều, tang thương. Từ thuở Hùng Vương dựng nước đến nay đã bao lần người dân ở vùng biên giới phương Bắc lại lâm vào cảnh đói cơm, thiếu áo. Từ cậu bé làng Gióng cưỡi ngựa sắt xông ra mặt trận chống lại giặc Ân, Hai Bà Trưng cất quân chống lại nhà Đông Hán, rồi Lê Hoàn, Ngô Quyền, Lý Thường Kiệt, Trần Hưng Đạo, Lê Lợi, Quang Trung... và ngay cả vào năm 1979 khi súng vừa im ở biên giới Tây Nam thì đạn lại nổ ở chân trời phía Bắc. Những làng mạc cận kề biên giới Campuchia từ Quảng Tín đến Hà Tiên đã làm mồi cho ngọn lửa bạo tàn của bè lũ Pôn Pốt. Thành phố, làng mạc chạy dọc theo biên giới sáu tỉnh miền Bắc bị đốt cháy, nghiền nát bởi đại bác và xe tăng chẳng khác gì cảnh đổ nát tang thương của những tháng năm giặc Nguyên, Minh, Thanh sang xâm lược.

Những lúc vận mệnh của đất nước lâm vào cảnh nguy khốn ấy thì lại xuất hiện *bọn gian tà bán nước cầu vinh* như Nguyễn Trãi đã tường trình trong *Bình Ngô Đại Cáo*, hay cụ Phan Bội Châu đã nhận định:

Sống trong nước mỗi người một khác

Vốn cùng nhau xung khắc bất hòa

Những là ta lại hại ta

Cầu thân dị chủng mà xa đồng bào

Nhưng nếu số ít người phản bội ấy thì cũng không thể triệu triệu đồng bào đồng thanh kêu gọi:

Bầu ơi thương lấy bí cùng

Tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn

Tình thương đã tỏ ra thì mọi người đoàn kết lại, lửa căm hờn sôi sục tạo nên sức mạnh thiêu sạch quân thù!

Chúng ta cũng cần nhớ đất nước thân yêu ở vào vùng nhiệt đới, kéo dài gần hai ngàn cây số theo đường chim bay, địa thế thuận lợi giao thương nhưng luôn luôn bị đe dọa bởi thiên tai. Truyện cổ *Sơn Tinh – Thủy Tinh* luôn là bài học cảnh giác. Cả ba miền Bắc – Trung – Nam đều phải hứng chịu bão lụt, nhất là người dân miền Bắc và miền Trung. Hai miền này nếu có điểm thuận lợi là có lưu vực sông Hồng đất đai màu mỡ, còn miền Nam nếu có vùng châu thổ sông Cửu Long, có đồng ruộng sản phẩm dồi dào, cá tôm phong phú, vùng duyên hải vừa có đồng ruộng vừa phong phú hải sản thì cũng có những vùng:

Quê hương anh đất mặn đồng chua

Làng tôi nghèo đất cày lên sỏi đá

Đất nghèo chất dinh dưỡng, bão lụt, hạn hán thường xuyên ập đến khiến những người dân ở vùng ngập mặn, nhiều phen phải chịu cuộc sống cay đắng. Người dân ở vùng đất cày lên sỏi đá phải dốc hết sức lực nhưng cái đói vẫn đeo đẳng không chịu buông tha. Tổ tiên của chúng ta đã không quên đồng bào ở những vùng đất ấy. Mỗi lần thiên tai ập đến là mỗi lần có lời kêu gọi thiết tha vang lên:

Nhiều điều phải lấy giá gương

Người trong một nước phải thương nhau cùng

Mưa đá, gió lốc ở Cao Bắc Lạng, bão lụt ở Quảng Nam – Đà Nẵng, nước ngập ở vùng Đồng Tháp, Hậu Giang, và mới đây vùng Phú Yên mất trắng... Và lời kêu gọi vang lên nhắc nhở mọi người đừng quên tinh thần tương trợ.

Bất cứ thời đại nào, người Việt dù sống ở nơi đâu, mỗi khi biết đồng bào gặp hoàn cảnh khó khăn thì họ lại hát lên câu hát:

Bầu ơi thương lấy bí cùng

Tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn.

có tự bao giờ.